

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày 21-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Chính

Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Triệu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 186/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Thị Th, sinh năm: 1963 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 173/113 Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Tp. HCM; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th (đã chết) và Nguyễn Thị É (đã chết); tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 26/6/2018, có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Tuấn D, sinh năm: 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 108/A tổ 13, khu phố 1, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Tp. HCM; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Ngọc Thu N; tiền án: không; tiền sự: Ngày 04/4/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Tp. HCM quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 25 tháng; bị bắt tạm giam ngày 26/6/2018, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Ngọc H, sinh năm: 1983. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 14/14/9 Trương Phước Phan, phường Bình Trị

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 30 ngày 26/6/2018, tại trước nhà số 45/3 ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, Tp. HCM, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hóc Môn phát hiện bắt quả tang Trần Thị T và Nguyễn Tuấn D đang cất giấu trái phép chất ma túy để bán cho người nghiện Lê Hoàng H. Công an thu giữ tại chỗ trên tay trái của Th 2 gói bên trong mỗi gói có 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng và thu giữ trong túi áo khoác bên trái 16 gói giấy bên trong mỗi gói có 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng và thu giữ trong túi áo khoác bên trái 16 gói giấy bên trong mỗi gói có 01 đoạn ống nhựa hàn kín chứa chất bột màu trắng đưa tất cả về trụ sở làm việc.

Sau đó Công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Th và D thu giữ 01 dao lam, 01 miếng kính hình chữ nhật, 01 quạt gas, 01 kéo kim loại, 01 bịch ống hút và 01 ống kim tiêm.

Qua giám định chất bột màu trắng trong 18 đoạn ống nhựa có khối lượng 1,0692 gram là ma túy ở thể rắn, loại heroin.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Th khai nhận bản thân không sử dụng ma túy, D khai nhận bản thân sử dụng ma túy, cả hai mới sống chung với nhau như vợ chồng và cùng nhau hùn tiền mua bán ma túy được 2 tuần thì bị bắt. Số ma túy trên D chở Th đến mua của người đàn ông (không rõ lai lịch) ở khu vực cầu Chà Và, Quận 8 với giá 1.600.000 đồng đem về phân ra bán cho người nghiện với giá 100.000 đồng/tép. Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 26/6/2018, khi H điện thoại cho D hỏi mua 2 tép với giá 200.000 đồng, D đồng ý hẹn gặp H địa điểm trên, khi đến nơi chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Th và D khai đã bán ma túy cho H 03 lần, lần thứ nhất vào lúc 11 giờ ngày 24/5/2018 tại Ngã tư Trung Chánh, Hóc Môn, lần thứ hai vào lúc 14 giờ ngày 25/6/2018 tại Ngã tư Song Hành và nhà vuông và lần thứ ba bị bắt quả tang.

Hải khai đã tìm đến mua ma túy của Th và D 3 lần vào các thời gian và địa điểm như Th và D khai ở trên để sử dụng.

Vật chứng thu giữ:

- 18 gói giấy bên trong mỗi gói có 01 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng.

- 01 dao lam, 01 miếng kính hình chữ nhật, 01 quạt gas, 01 kéo kim loại, 01 bịch ống hút và 02 ống kim tiêm.

- 200.000 đồng tiền Việt Nam.

- 01 xe gắn máy biển số 54N5-1017 của TH. Qua xác minh chưa xác định chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động Nokia model 1110i màu xanh đã qua sử dụng.

Bản Cáo trạng số 174/2018/CT-VKS ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Thị Th, Nguyễn Tuấn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra bị cáo Trần Thị Th, Nguyễn Tuấn D đã nhận phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tại phiên tòa, các bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi của bị cáo Trần Thị Th, Nguyễn Tuấn D có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trần Thị Th, Nguyễn Tuấn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Trần Thị Th mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù, bị cáo Nguyễn Tuấn D mức án tù 08 năm đến 09 năm tù và đề nghị phạt tiền đối với các bị cáo.

Bị cáo Trần Thị Th, Nguyễn Tuấn D không có ý kiến gì đối với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của cơ quan điều tra huyện Hóc Môn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Thị Th thừa nhận bản thân không nghiện ma túy và đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với Nguyễn Tuấn D được khoảng 2 tuần, vào ngày 26/6/2018, D chở Th đến khu vực cầu Chà Và, Quận 8, Tp. HCM mua 1.600.000 đồng ma túy về phân ra bán với giá 100.000 đồng/tép. Khoảng 11 giờ 30 phút có người nghiện tên H điện thoại cho D hỏi mua 2 tép với giá 200.000 đồng, bị cáo D hẹn H đến trước số nhà 45/3 ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Bị cáo Th và bị cáo D thừa nhận đã bán ma túy cho H 3 lần, người nghiện H cũng thừa nhận đã mua ma túy của Th và D 3 lần vào các ngày 24, 25 và 26/6/2018.

Bị cáo Th và bị cáo D biết hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thị Th và Nguyễn Tuấn D đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Các bị cáo thừa biết ma túy là chất gây nghiện mang tính độc hại cao, do

đó đã bị Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng dưới bất kỳ hình thức nào. Bản thân các bị cáo bất chấp mọi hậu quả lao vào con đường phạm tội, thực hiện hành vi mua bán ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu lợi ích cá nhân.

* Đối với bị cáo Trần Thị Th:

- Về nhân thân:

+ Ngày 05/2/1994 bị Tòa án nhân dân Quận 11, Tp. HCM xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 45/HSST ngày 05/2/1994.

+ Ngày 15/4/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy” theo Bản án số 42/HSST ngày 15/4/2005.

- Tình tiết tăng nặng: không

- Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải.

* Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn D:

- Về nhân thân:

+ Ngày 09/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 10/HSST ngày 09/01/2013;

+ Ngày 07/8/2014 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. HCM xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 186/HSST ngày 07/8/2014; chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2015.

+ Ngày 04/4/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Tp. HCM quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tình tiết tăng nặng: không

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 18 gói giấy bên trong mỗi gói có 01 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng qua giám định là heroin 1, 0692 gram là ma túy ở thể rắn loại heroin, 01 dao lam, 01 miếng kính hình chữ nhật, 01 quẹt gas, 01 kéo kim loại, 01 bịch ống hút và 02 ống kim tiêm xét cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng tiền Việt Nam là tiền mua bán ma túy xét cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 xe gắn máy biển số 54N5-1017. Qua xác minh do Trần Ngọc H đứng tên chủ sở hữu nhưng đã chuyển địa chỉ đi nơi khác sinh sống, hiện nay chưa rõ ở đâu. Cơ quan điều tra đã ra thông báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Xét cần giao chiếc xe trên cho cơ quan thi hành án dân sự huyện Hóc Môn tiếp tục thông báo tìm chủ sở hữu theo thời hạn pháp luật quy định, hết thời hạn thông báo không có kết quả thì tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia, Model 1110i màu xanh đã qua sử

dụng là công cụ để bị cáo Th và bị cáo D sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Th và bị cáo D khai bán ma túy trong thời gian 2 tuần thu lợi bất chính được số tiền 400.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính 2 bị cáo sử dụng tiêu xài chung cá nhân, xét cần buộc bị cáo Thùy nộp lại số tiền 200.000 đồng, buộc bị cáo Dũng nộp lại số tiền 200.000 đồng tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Trần Thị Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Thị Th 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2018.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Buộc bị cáo Trần Thị Th nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng tịch thu sung quỹ Nhà nước.

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn D 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2018.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn D nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia model 1110i màu xanh, số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Buộc bị cáo Th nộp lại số tiền thu lợi bất chính 200.000 (hai trăm ngàn) đồng và buộc bị cáo D nộp lại số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 18 gói giấy bên trong mỗi gói có 01 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng qua giám định là heroin 1, 0692 gram là ma túy ở thể rắn loại heroin, 01 dao lam, 01 miếng kính hình chữ nhật, 01 quẹt gas, 01 kéo kim loại, 01 bịch ống hút và 02 ống kim.

(Các vật chứng nêu trên theo Phiếu nhập kho vật chứng số 04/PNK ngày 19/11/2018 của Đội CSTHAHS và HTTP Công an huyện Hóc Môn.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Th và bị cáo D mỗi bị cáo chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.HM;
- Chi Cục THADS H.HM;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ XUÂN MAI